

Callsign	Fac ID	ARN	City	Class	Type	ERP	Sep Typ	Status	Bearing	Dist	Prot	Clearan	D/U	Rx Gain	Rx F/B	Zone	Band	Ch#	Adj	Matrix	Svc Cor	Svc dBu	Int Cont	Int dBu	Old Pop	New Po	Total Po	Old Pop	New Po
KDFW	33770	BLCT19	DALLAS	NTSC	LIC	100.000	D/M	Interf	313.21	314.9	273	41.9	45	0.0	6.0	2	VLO	4 +	Co	LR	F(50,50)	47	-	-	0.0%	0.0%	550892	550892	550869
KCDH-L	14351	BLTVL2	WINNF	LP NTS	LIC	0.023	C/M	Clear	53.43	228.3	245	90.6	45	0.0	6.0	0	VLO	4 Z	Co	LR	F(50,50)	62	F(50,10)	17	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
	125603	BNPTV	PORT L	LP NTS	APP	3.000	C/M	Clear	222.45	307.6	245	162.8	45	0.0	6.0	0	VLO	4 +	Co	LR	F(50,50)	62	F(50,10)	17	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
NEW	127700	BNPTV	BASTR	LP NTS	CP	0.250	C/M	Clear	45.51	339.5	245	194.3	45	0.0	6.0	0	VLO	4 +	Co	LR	F(50,50)	62	F(50,10)	17	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C
NEW	127990	BNPTV	ROCKP	LP NTS	APP	3.000	C/M	Clear	221.22	391.5	245	238.4	45	0.0	6.0	0	VLO	4 -	Co	LR	F(50,50)	62	F(50,10)	17	N/C	N/C	N/C	N/C	N/C